

Bản án số: 291/2024/HS-ST
Ngày 27-12-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Quyết

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Tổng Văn Tâm;

Ông Huỳnh Sơn Tây.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Yên – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trọng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 306/2024/TLST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 324/2024/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1990 tại tỉnh An Giang; nơi thường trú: Ấp B, xã B, huyện C, tỉnh An Giang; chỗ ở hiện nay: Nhà trọ Nguyễn Minh N, 1 khu phố H, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Phạm Thị H1; vợ bị cáo tên Nguyễn Thị Thùy L; có một con sinh năm 2023; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Huỳnh Văn B (chết)

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Võ Thị B1, sinh năm 1987; địa chỉ: Xã P, huyện G, tỉnh Bạc Liêu. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Ông Nguyễn Trọng H2, sinh năm 1983;

+ Bà Võ Ngọc O, sinh năm 1987; cùng địa chỉ: Xã V, huyện A, tỉnh An Giang; Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

+ Ông Phạm Ngọc T1, sinh năm 1987; địa chỉ: Xã T, huyện C, tỉnh An Giang. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Văn T không có giấy phép lái xe mô tô. Khoảng 16 giờ 15 phút, ngày 22/9/2019, bị cáo Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô biển số 67L1-880.34 chở ông Huỳnh Văn B ngồi sau, lưu thông trên đường Đ thuộc phường T, thị xã T (nay là thành phố T), tỉnh Bình Dương theo hướng từ vòng xoay thành phố mới về hướng chợ T2. Khi lưu thông đến đoạn đường có dải phân cách mở thuộc khu phố T, phường T bị cáo không chú ý quan sát, không giữ khoảng cách an toàn với phương tiện lưu thông cùng chiều phía trước dẫn đến phần đầu bên trái xe 67L1-880.34 va chạm vào tay lái bên trái xe 67G1-251.05 do ông Nguyễn Trọng H2 điều khiển chở bà Võ Ngọc O1 và cháu Nguyễn Võ Đức H3 đang sang đường làm hai phương tiện và người trên xe té xuống đường. Hậu quả, ông B bị thương tích nặng được đưa đi cấp cứu đến ngày 23/9/2019 ông Bàu tử vong tại bệnh viện. Ông H2, bà O1 và cháu H3 bị thương nhẹ.

Kết quả khám nghiệm hiện trường và Biên bản dựng lại hiện trường xác định: Hiện trường xảy ra tai nạn là đường ĐT 746 thuộc khu phố T, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Đường ĐT 746 là đường nhựa, mặt đường bằng phẳng, chiều rộng mặt đường 25m, giữa mặt đường có dải phân cách cố định, chia mặt đường thành hai phần bằng nhau, tại mỗi phần đường có vạch sơn nét liền và nét đứt chia phần đường thành ba làn đường bằng nhau, mỗi làn rộng 4m.

Tại bản kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số 513 ngày 20/7/2022 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh B kết luận: Nguyên nhân chết của nạn nhân Huỳnh Văn B là do chấn thương sọ não, xuất huyết não lan tỏa mức độ nặng, chèn ép não chết lâm sàng dẫn đến tử vong.

Bản Cáo trạng số 308/CT-VKSTU ngày 26/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 05 năm.

Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

Đối với xe mô tô biển số 67G1-251.05 do ông Nguyễn Trọng H2 đứng tên chủ sở hữu. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô cho ông H2. Xe mô tô sau tai nạn không bị hư hỏng nên ông H2 không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đề nghị xem xét.

Đối với xe mô tô biển số 67L1-880.34, qua xác minh xác định do ông Phạm Ngọc T1 đứng tên chủ sở hữu. Ông T1 khai nhận xe mô tô trên đã bán cho bị cáo

T. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã ra quyết định trả lại xe mô tô cho bị cáo.

Sau tai nạn bị cáo Nguyễn Văn T đã bồi thường cho gia đình ông B số tiền 60.000.000 đồng, gia đình ông B không yêu cầu gì khác nên không đề nghị xem xét.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không trình bày ý kiến tranh luận với luận tội của Kiểm sát viên, không trình bày lời bào chữa cho hành vi phạm tội, lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Ngày 22/9/2019 tại đoạn đường ĐT 746 thuộc ấp T, xã T, thị xã T (nay là khu phố T, phường T, thành phố T), tỉnh Bình Dương, bị cáo Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô biển số 67L1-880.34, không có giấy phép lái xe chở ông Huỳnh Văn B tham gia giao thông, do thiếu chú ý quan sát, không giữ khoảng cách an toàn dẫn đến va chạm với xe mô tô biển số 67G1-251.05 do ông Nguyễn Trọng H2 điều khiển gây tai nạn. Hậu quả vụ tai nạn làm ông Huỳnh Văn B tử vong.

[3] Hành vi của bị cáo không tuân thủ quy định của Luật giao thông đường bộ điều khiển xe cơ giới không có giấy phép lái xe theo quy định; thiếu quan sát, không giữ khoảng cách an toàn đã vi phạm khoản 9 Điều 8 và Điều 12 Luật giao thông đường bộ, gây tai nạn dẫn đến hậu quả làm một người chết, lỗi chính thuộc về bị cáo. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đảm bảo đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Tính chất, mức độ của hành vi: Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, tội phạm do bị cáo thực hiện với lỗi vô ý nhưng thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng của bị hại. Do vậy, hành vi trên của bị cáo cần phải được xử lý tương xứng với tính chất mức độ hậu quả gây ra. Hội đồng xét xử có xét đến các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tích cực bồi thường cho gia đình bị hại để khắc phục hậu quả, gia đình bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm và có đơn xin bãi nại cho bị cáo là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, thể hiện bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại tổng số tiền 60.000.000 đồng, gia đình bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm nên về trách nhiệm dân sự Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về việc xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

Đối với xe mô tô biển số 67G1-251.05 do ông Nguyễn Trọng H2 đứng tên chủ sở hữu. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô cho ông H2 là đúng quy định pháp luật. Xe mô tô sau tai nạn không bị hư hỏng nên ông H2 không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với xe mô tô biển số 67L1-880.34, qua xác minh xác định do ông Phạm Ngọc T1 đứng tên chủ sở hữu. Quá trình điều tra ông T1 khai nhận xe mô tô trên đã bán cho bị cáo T. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã ra quyết định trả lại xe mô tô cho bị cáo là phù hợp quy định của pháp luật.

[10] Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo là người lao động chính trong gia đình, bị cáo phạm tội lần đầu. Trong thời gian tại ngoại, bị cáo chấp hành tốt quy định của pháp luật. Xét thấy không cần bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù cho bị cáo hưởng án treo giao bị cáo về cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo, không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

[11] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát thành phố T, tỉnh Bình Dương đưa ra tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và mức hình phạt đối với bị cáo phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử do vậy được chấp nhận.

[12] Án phí sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ;

- Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

- Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

- Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 03 (Ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 05 (Năm) năm tính kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo về cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 của Luật Thi Hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo (01);
- VKSND TP Tân Uyên (01);
- Công an TP Tân Uyên (02);
- Trại tạm giam CA tỉnh BD (01);
- Chi cục THADS TP Tân Uyên (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú (01);
- Phòng PV 06 CA tỉnh BD (01);
- Phòng PC 10 CA tỉnh BD (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Quyết